

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2017/HS-ST
Ngày 02-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Kim Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hòa
2. Bà Nguyễn Thanh Hà

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2017/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo.

Phạm Anh T- Sinh ngày 24 tháng 7 năm 1982 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ 16, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị S. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Về nhân thân: Tại bản án số 137/2010/HSST ngày 30/9/2010 và bản án số 86/2011/HSST ngày 22/8/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” với hình phạt mỗi bản án là 06 tháng tù giam, đến nay đã được xóa án tích; Tại quyết định số 3221/QĐ-UBND ngày 11/9/2013 của Chủ tịch UBND thành phố L, tỉnh Lào Cai đã áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh 12 tháng tại trung tâm chữa bệnh- Giáo dục- Lao động xã hội thành phố L, tỉnh Lào Cai đến ngày 25/8/2014 chấp hành xong quyết định.

Bị bắt tạm giữ ngày 24/7/2017, tạm giam ngày 27/7/2017. “Có mặt”.

- *Người làm chứng:* Anh Hoàng Văn B. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/7/2017, tổ công tác thuộc Công an phường L, thành phố L đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 01, phường L, thành phố L, phát hiện Phạm Anh T có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã mời người chứng kiến tiến hành kiểm tra đối với Phạm Anh T. Quá trình kiểm tra Phạm Anh T đã tự giác lấy từ túi quần sọc bên phải đang mặc trên người ra giao nộp 02 gói nilon màu đen, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô vón cục, màu trắng. Phạm Anh T khai nhận đó là Hêroin mua về với mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng niêm phong đúng quy định. Ngoài ra còn thu giữ của Phạm Anh T 01 ví giả da màu nâu, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Anh T, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS biển kiểm soát 24S1- 009.20 màu đỏ đen (Xe đã qua sử dụng).

Ngày 25/7/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định trưng cầu giám định số 138 đối với vật chứng đã thu giữ của Phạm Anh T. Tại biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 25/7/2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định trọng lượng 02 gói nhỏ nilon màu đen thu giữ khi bắt quả tang Phạm Anh T, bên trong mỗi gói có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục là 0,56 gam. Phòng kỹ thuật hình sự tiến hành trích mẫu giám định 0,11 gam từ 0,56 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục. Còn lại 0,45 gam được tái niêm phong hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 162/GĐMT ngày 26/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận 0,56 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Hêroin thuộc danh mục I, số thứ tự 20 Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Cáo trạng số 94/KSĐT ngày 02/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Phạm Anh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194; Điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, khoản 3 điều 7, điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc

hội tuyên bố bị cáo Phạm Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo với mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 ví giả da màu nâu; Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Anh T. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Bị cáo đã mua 02 gói Heroine có trọng lượng 0,56 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người đang nghiện ma túy, có nhân thân xấu, tại bản án số 137/2010/HSST ngày 30/9/2010 và bản án số 86/2011/HSST ngày 22/8/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” với hình phạt mỗi bản án là 06 tháng tù giam, đến nay đã được xóa án tích; Năm 2013 bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc 12 tháng tại trung tâm chữa bệnh- Giáo dục- Lao động xã hội thành phố L. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục vi phạm pháp luật, vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung. Xong xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo xét xử trước khi Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên cần áp dụng khoản 3 điều 7, điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để đảm bảo cho bị cáo được hưởng các tình tiết có lợi.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì nên không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0.56 gam Heroine sau khi trích mẫu giám định số Heroine còn lại là 0,45 gam đã được tái niêm phong theo quy định bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2017 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai và cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai cần tịch thu tiêu hủy, đối với 01 ví giả da màu nâu của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp; Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS biển kiểm soát 24S1- 009.20 màu đỏ đen là sở hữu của anh Đỗ Khắc L, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Đỗ Khắc L theo đúng quy định của pháp luật. Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Anh T.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, khoản 3 điều 7, điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Tuyên bố bị cáo Phạm Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Anh T 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/7/2017.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự; Khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 ví giả da màu nâu và 0,45 gam Heroine còn lại sau giám định được tái niêm phong theo quy định bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2017 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai và cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai. Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Anh T.

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phạm Anh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Điều 7a Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSTP; VKS tỉnh;
- TTG Công an tỉnh;
- Bị cáo; CATP;
- Sở tư pháp; THAHS;
- Chi cục THADS;
- Lưu HS.

Cao Kim Hoàn